

Số: 31 /BC-UBND

Nga Sơn, ngày 28 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO

**Sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 102-KL/TW
ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị**

Thực hiện Công văn số 105/SNV-TCBC ngày 17/01/2019 của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa về việc báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 102-KL/TW ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị; UBND huyện Nga Sơn báo cáo một số nội dung sau:

PHẦN I

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VIỆC QUẢN TRIỆT VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾT LUẬN

Thực hiện Quyết định số 3223/QĐ-UBND ngày 16/9/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định cho phép thành lập, chia tách, sát nhập, hợp nhất, giải thể, đổi tên và phê duyệt điều lệ đối với hội có phạm vi hoạt động trong xã, Chủ tịch UBND huyện Nga Sơn đã ký quyết định cho phép thành lập hội và phê duyệt điều lệ đối với hội có phạm vi hoạt động tại các xã trên địa bàn huyện đúng theo thẩm quyền cho phép.

Trong chỉ đạo, điều hành, UBND huyện Nga Sơn đã chỉ đạo, triển khai hướng dẫn cho trưởng các phòng ban, chủ tịch UBND cấp xã trong quản lý, chỉ đạo về tổ chức và hoạt động của các hội trên địa bàn huyện đảm bảo thực hiện theo đúng các quy định tại Nghị định 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ, Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ và Kết luận số 102-KL/TW ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị.

UBND huyện yêu cầu các hội trên địa bàn huyện báo cáo tổng kết hàng năm về các hoạt động thuộc lĩnh vực hội và quá trình thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương. Cho đến thời điểm hiện nay, không có tổ chức hội nào vi phạm các quy định về việc chấp hành các quy định pháp luật của hội.

Chế độ thông tin, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về tình hình tổ chức và hoạt động của các hội và quản lý hội ở địa phương đã được huyện thực hiện nghiêm túc theo quy định và theo hướng dẫn của Sở Nội Vụ.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN

1. Thực trạng tình hình tổ chức và hoạt động của các hội quần chúng

Tính đến ngày 31/12/2018, trên địa bàn huyện có tổng số 10 hội quần chúng hoạt động với tổng số 101.659 hội viên.

Hoạt động của các hội đã từng bước đổi mới, vừa gắn liền với tôn chỉ, mục đích của hội, thực hiện một số nhiệm vụ nhà nước giao, góp phần vào sự phát triển kinh tế- xã hội, ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của huyện.

2. Kết quả thực hiện công tác triển khai

Thực hiện Kết luận số 102-KL/TW, ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị về hội quần chúng đã tạo sự chuyển biến về nhận thức và trách nhiệm đối với các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể về công tác hội quần chúng, từng bước tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi để các cấp hội hoạt động. UBND huyện Nga Sơn đã quan tâm củng cố kiện toàn nhân sự các tổ chức hội, bố trí nhân sự chủ chốt, giới thiệu những đảng viên có phẩm chất đạo đức, năng lực, nhiệt tình trong hoạt động hội tham gia vào các chức danh lãnh đạo hội.

Phòng Nội vụ giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về công tác hội, đã giúp các đơn vị tháo gỡ những khó khăn trong công tác quản lý nhà nước để thực hiện đúng quy trình, trình tự thủ tục về quản lý hội.

3. Công tác quản lý nhà nước đối với hội quần chúng.

Trong những năm qua, việc triển khai thực hiện Kết luận số 102-KL/TW ngày 22/9/2014 về hội quần chúng đã đạt nhiều kết quả tích cực. Sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, công tác quản lý Nhà nước đối với tổ chức, hoạt động của các hội quần chúng được tăng cường. Các hội quần chúng phát triển nhanh về số lượng, đa dạng về hình thức tổ chức, hoạt động, cơ bản tuân thủ đúng pháp luật và Điều lệ. Kết quả hoạt động của các Hội trong thời gian qua đã góp phần tích cực vào việc xây dựng, củng cố, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc và thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội của huyện.

Tuy nhiên, một số hội quần chúng hoạt động không hiệu quả, chưa đáp ứng được quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên, không thực hiện đúng nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự đảm bảo kinh phí, có xu hướng hành chính hóa, trông chờ sự hỗ trợ của Nhà nước. Việc thành lập nhiều hội trong cùng một lĩnh vực gây ra sự chồng chéo, cản trở nhau, hoạt động không hiệu quả...

4. Kết quả hoạt động của các hội quần chúng

Trong quá trình hoạt động, các tổ chức hội thường xuyên kiện toàn, củng cố phát triển tổ chức, phát triển hội viên mới, từng bước hoàn thiện tổ chức hội, thực hiện nghiêm túc điều lệ và những quy định của nhà nước; thực hiện đúng nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự trang trải kinh phí và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật. Với các phong trào tiêu biểu của hội, các tổ chức hội đã phát huy vai trò tập hợp, động viên, vận động hội viên và đã có nhiều hoạt động gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương trên nhiều lĩnh vực, điển hình như:

a) Về lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân, người cao tuổi: Hội Chữ Thập đỏ các cấp với các hoạt động xã hội như cứu trợ khẩn cấp, cứu trợ nhân đạo; phong trào tương thân tương ái, bảo trợ xã hội thường xuyên, công tác chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh, bếp ăn từ thiện... Ngoài ra, Hội phát động phong trào “Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam”, “Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo”, tổ chức nhiều hoạt động chăm sóc sức khỏe cho người nghèo, đem lại lòng tin đối với nhân dân.

Ngoài ra, các hội đã thực hiện tốt các phong trào trong việc khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, nâng cao chất lượng dân số; khám bệnh, cấp phát thuốc miễn phí, tặng quà cho các gia đình chính sách, người già neo đơn, góp phần cùng ngành Y tế trong việc chăm sóc sức khỏe nhân dân.

b) Về lĩnh vực giáo dục, đào tạo: Hội Khuyến học huyện đã phối hợp với các Ủy ban nhân dân cấp xã, thị trấn tổ chức các hoạt động và tăng cường củng cố, kiện toàn công tác tổ chức cán bộ hội ở các cấp hội, thực hiện công tác kiểm tra các cơ sở. Tăng cường đẩy mạnh hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, ...

Hội Cựu giáo chức huyện và các cấp hội đã phối hợp với ngành giáo dục và đào tạo chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho hội viên; tổ chức kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam, qua đó tặng quà từ nguồn vận động cho các nhà giáo có thâm niên trong ngành giáo dục có hoàn cảnh khó khăn, tuổi cao sức yếu. Hội có những mô hình hoạt động có hiệu quả như: Giáo dục đạo đức cho học sinh chưa ngoan, tư vấn giáo dục...

c) Về lĩnh vực thể dục, thể thao: Các câu lạc bộ bóng đá huyện, câu lạc bộ cầu lông huyện và các cấp hội đã phối hợp với các ngành chức năng tổ chức nhiều giải thi đấu, góp phần quan trọng trong việc phát triển các phong trào thể dục, thể thao, đưa phong trào trong huyện đạt nhiều thành tích cao, sân chơi và tập luyện cho học sinh, sinh viên tạo khí thế thi đua sôi nổi, phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị và các ngày lễ, Tết ở địa phương.

d) Về các lĩnh vực khác

Các tổ chức hội đã phối hợp với các ngành chức năng thực hiện tốt các phong trào trong việc giải quyết việc làm, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, các hoạt động từ thiện, nhân đạo, cứu trợ xã hội, khắc phục hậu quả do thiên tai mang lại, cải thiện đời sống nhân dân..., cụ thể như:

Hội Cựu thanh niên xung phong các cấp hội tổ chức các hoạt động trong công tác “Đền ơn đáp nghĩa”, “Nghĩa tình đồng đội”, vận động các nguồn để xây dựng, sửa chữa nhà tình nghĩa, nhà nghĩa tình đồng đội, nhà đại đoàn kết, Phong trào “Cựu thanh niên xung phong giúp nhau làm kinh tế - vì nghĩa tình đồng đội” đã có nhiều gia đình cựu Thanh niên xung phong thoát nghèo, ổn định cuộc sống.

Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin huyện phối hợp với các ngành chức năng thăm hỏi, tặng quà cho nạn nhân vào dịp kỷ niệm ngày thảm họa da cam ở Việt Nam và các gia đình nạn nhân nghèo, vận động các nhà hảo tâm hỗ trợ, tạo điều kiện chăm sóc nạn nhân, người nghi phơi nhiễm có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong cuộc sống.

Ngoài ra, Hội Làm vườn huyện phối hợp với Trạm Khuyến nông tư vấn xây dựng các mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất cói, đất trồng màu...

Nhìn chung, các hội đã thực hiện tốt các hoạt động, phong trào, khẳng định được vai trò, vị trí của hội, qua đó quy tụ được số lượng hội viên tham gia đông đảo, cập nhật những thông tin mới cho các hội viên trên các lĩnh vực cứu trợ nhân đạo, y tế, giáo dục, văn hóa nghệ thuật, thể thao...

5. Công tác phối hợp hoạt động của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội với các hội quần chúng

Thực hiện Quy chế phối hợp, Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên trao đổi, phối hợp với các ngành chức năng để thống nhất nội dung và giải pháp thực hiện về những vấn đề liên quan đến tổ chức hoạt động của hội. Vai trò, vị trí của các hội ở địa phương ngày càng được nâng cao trong việc thực hiện các hoạt động xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, khoa học và thể dục thể

thao, bảo vệ môi trường, phát triển cộng đồng và xóa đói giảm nghèo, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, tham gia tư vấn phản biện, giám định xã hội.

Mối quan hệ phối hợp giữa các hội với cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức đoàn thể, thành viên Mặt trận Tổ quốc cùng cấp từng bước được xác định và mở rộng, tạo điều kiện thuận lợi để hội hoạt động thực sự có hiệu quả, gắn kết thực hiện nhiệm vụ theo điều lệ hội quy định với việc tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, ổn định an ninh - chính trị tại địa phương. Xây dựng quy chế hoạt động, kế hoạch công tác từng năm thiết thực, chủ động xây dựng, củng cố phát triển tổ chức, từng bước hoàn thiện hệ thống theo điều lệ quy định, đến nhiệm kỳ tích cực chuẩn bị tổ chức đại hội theo quy định.

6. Kinh phí, biên chế, cơ sở vật chất, phương tiện, điều kiện hoạt động của hội.

Trong năm 2018 các hội trên địa bàn huyện đã được hỗ trợ kinh phí hoạt động 802 triệu đồng. Ngoài ra các hội tự huy động từ các nguồn khác.

Các hội còn khó khăn về trụ sở (chủ yếu mượn tạm trụ sở) và trang thiết bị cho hoạt động.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ MỘT SỐ KINH NGHIỆM

1. Ưu điểm.

Công tác quản lý nhà nước đối với tổ chức và hoạt động của hội được nâng lên, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã quan tâm, giúp đỡ, hỗ trợ kinh phí cho hoạt động của một số tổ chức hội, tạo điều kiện cho sự phát triển và mở rộng các hoạt động của hội, tham gia vào đời sống xã hội như tư vấn, phản biện và giám định xã hội, xã hội hóa các dịch vụ công. Tổ chức kiểm tra hoạt động hội, mặt khác, trên cơ sở các quy định của pháp luật về tổ chức, hoạt động và quản lý hội, cơ quan quản lý nhà nước về hội đã đôn đốc, theo dõi và hướng dẫn các hội thực hiện theo đúng điều lệ và pháp luật về hội.

Trong quá trình lãnh đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của các tổ chức hội trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân huyện và các ngành liên quan thường xuyên trao đổi, bàn bạc đi đến thống nhất những nội dung, giải pháp tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng và các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước về các vấn đề có liên quan đến tổ chức, hoạt động của các hội trong huyện.

2. Những hạn chế.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của các tổ chức hội vẫn còn những hạn chế nhất định, một số hội hoạt động mang tính hình thức, chưa phản ánh được nguyện vọng và bảo vệ tốt quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên. Một số hội có xu hướng “hành chính hóa” trong tổ chức và hoạt động hội theo cấp hành chính, đòi hỏi biên chế, kinh phí, trụ sở, chưa chú trọng đến tuyên truyền vận động, tập hợp, thu hút hội viên.

Một số hội hoạt động không có báo cáo công tác hội cho cơ quan quản lý nhà nước, hoặc báo cáo sơ sài, chiếu lệ. Cán bộ lãnh đạo hội tuy nhiệt tình, có kinh nghiệm, song còn nhiều cán bộ kiêm nhiệm hoặc tuổi đã cao, hội viên tham gia nhiều tổ chức hội do đó hiệu quả hoạt động của hội chưa cao.

Công tác quản lý nhà nước đối với tổ chức và hoạt động hội đối với các Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn được giao nhiệm vụ giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước có nơi, có lúc chưa phát huy hết vai trò trách nhiệm trong việc tạo điều kiện để hội hoạt động đúng hướng, có hiệu quả. Một số xã, thị trấn chưa

quan tâm nhiều đến công tác hội, bố trí cán bộ lớn tuổi hoặc kiêm nhiệm làm công tác quản lý hội nên còn hạn chế trong công tác.

PHẦN II

I, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc các quan điểm, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về xây dựng, phát triển và quản lý các hội; Quan tâm lãnh đạo, quản lý về tổ chức, nhân sự và đại hội các hội hết nhiệm kỳ; các hội đã hết nhiệm kỳ mà chưa đại hội phải khẩn trương chuẩn bị nội dung, nhân sự và sớm tiến hành đại hội.

2. củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ; đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; khắc phục tình trạng hành chính hóa trong tổ chức và hoạt động; tập trung rà soát, nắm chắc số lượng hội viên, kịp thời cập nhật, bổ sung, điều chỉnh sự biến động số lượng hội viên. Tiếp tục làm tốt công tác phát triển hội viên theo hướng đa dạng, tự nguyện, gắn bó với ngành nghề, sở thích; đồng thời quan tâm nâng cao chất lượng hội viên, duy trì sinh hoạt các chi, tổ hội.

Chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động xuất phát từ nguyện vọng, nhu cầu chính đáng về nghề nghiệp, sở thích của hội viên, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức hội, hội viên; chú trọng đến các hoạt động đoàn kết hội viên, tương trợ giúp nhau phát triển nghề nghiệp, nâng cao đời sống, thực hiện các mặt công tác xã hội,..., góp phần hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội ở địa phương.

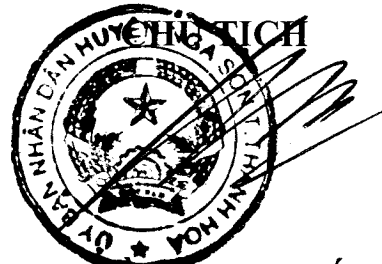
3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hội theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh; thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật của hội; kịp thời uốn nắn, xử lý theo quy định của pháp luật đối với các hội hoạt động không hiệu quả, không đúng tôn chỉ mục đích, điều lệ hội, vi phạm pháp luật; kiểm tra việc quản lý và sử dụng kinh phí, các nguồn quỹ của hội.

4. Đánh giá chất lượng hoạt động của các hội hiện có ở cơ sở, kịp thời đề xuất quyết định giải thể đối với những hội không hoạt động, hoặc hoạt động không liên tục theo quy định. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hội.

Ủy ban nhân huyện Nga Sơn báo cáo đề Sở Nội vụ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, NV.



Trần Ngọc Quyết

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGA SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Nga Sơn, ngày 28 tháng 01 năm 2019

**TỔNG HỢP SỐ LIỆU HỘI CÓ TÍNH CHẤT ĐẶC THÙ HOẠT ĐỘNG Ở ĐỊA PHƯƠNG THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ
68/2010/QĐ-TTg CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Từ năm 2014 đến 31/12/2018)**

Phụ lục 2

STT	Số tổ chức hội/ số hội có Đảng đoàn	Số hội viên	Số cán bộ chuyên trách			Phạm vi hoạt động			Đánh giá chất lượng hoạt động				Có trụ sở làm việc	Có phương tiện hoạt động				Kinh phí hoạt động (triệu đồng/2018)	
			Biên chế	Hợp đồng	CB nghỉ hưu	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	Tốt	Khá	TB	Yếu		Số hội có ô tô	Hội có xe máy	Máy tính	Phương tiện khác	NS Nhà nước	Nguồn thu khác
9		100.325	116		116		x	x		x								802	265

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGA SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Nga Sơn, ngày 28 tháng 01 năm 2019

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU TỔ CHỨC HỘI VÀ HỘI VIÊN Ở ĐỊA PHƯƠNG ĐƯỢC THÀNH LẬP SAU
KẾT LUẬN SỐ 102-KL/TW
(Từ năm 2014 đến 31/12/2018)**

Phụ lục 3

STT	Tên hội	Số hội viên	Số cán bộ chuyên trách			Phạm vi hoạt động			Đánh giá chất lượng hoạt động				Có trụ sở làm việc	Có phương tiện hoạt động				Kinh phí hoạt động(triệu đồng/2018)	
			Biên chế	Hợp đồng	CB nghỉ hưu	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	Tốt	Khá	TB	Yếu		Số hội có ô tô	Hội có xe máy	Máy tính	Phương tiện khác	NS Nhà nước	Nguồn thu khác
	Truyền thống Trường sơn-Đường Hồ Chí Minh	122					x	x		x									52

